

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020  
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021**

**A. HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020:**

**I. Khái quát tình hình chung:**

Bước vào thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020 mặc dù do ảnh hưởng của nhiều yếu tố khách quan như: ảnh hưởng do tình hình dịch bệnh covid-19 diễn biến phức tạp, có những thời điểm phải giãn cách xã hội; nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất còn thiếu như đất silic, phụ gia xi măng, phụ gia màu... các yếu tố trên đã làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy gặp nhiều khó khăn, nhưng được sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng uỷ, HĐQT và sự đoàn kết quyết tâm vượt khó của Ban TGD cùng toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty nỗ lực không ngừng học hỏi đúc rút, tích lũy kinh nghiệm và được sự ủng hộ của bạn hàng, các nhà phân phối sản phẩm ... Công ty đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được đề ra từ đầu năm.

Việc đầu tư mới trang thiết bị phục vụ sản xuất đã cho thấy hiệu quả rõ nét như việc đầu tư hệ thống băng tải xuất thẳng xi măng bao...vv; Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động cử cán bộ chuyên môn nghiệp vụ tăng cường thăm quan, học tập kinh nghiệm từ đơn vị bạn cùng ngành, đã có những bước tiến đáng kể trong việc điều chỉnh công nghệ, vận hành nung luyện Clinker bước đầu đã cho thấy hiệu quả, năng suất, chất lượng Clinker ổn định giảm chi phí sản xuất.

Việc cơ cấu, sắp xếp, đổi mới lại mô hình quản lý sản xuất (Tách thành lập Phân Xưởng Thành Phẩm) bước đầu đã cho thấy tín hiệu tích cực, đáp ứng tốt yêu cầu sản xuất kinh doanh, phục vụ nhu cầu của khách hàng...

Về tư tưởng cán bộ, công nhân viên người lao động tại Công ty: mặc dù Công ty vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất, có những vị trí cán bộ, công nhân viên phải tăng ca sản xuất trong thời gian dài mới đáp ứng đủ yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên đại đa số cán bộ đảng viên, công nhân viên, người lao động tại Công ty đều có niềm tin với Ban lãnh đạo Công ty, có tư tưởng yên tâm công tác, đoàn kết, gắn bó, nỗ lực cùng Công ty vượt khó ở thời điểm hiện tại và trong giai đoạn tới.

## **Tuy nhiên:**

Ngoài những kết quả đạt được đáng khích lệ nêu trên trong năm 2020 Công ty vẫn còn gặp vô vàn khó khăn, sang năm 2021 Công ty vẫn tiếp tục phải tìm hướng giải quyết các khó khăn còn tồn tại như:

- Tiếp tục tích cực tiếp cận với các Ngân hàng thực hiện xong phương án khắc phục và xử lý nợ xấu đối với các ngân hàng;

- Mỏ sét phân khai thác sử dụng được đã hết, trữ lượng còn lại là đá cứng, chất lượng dao động lớn, rất khó khăn trong việc khai thác cấp cho sản xuất, ảnh hưởng tới kế hoạch sản xuất Công ty. Hiện nay Công ty đã làm thủ tục đề nghị các cấp có thẩm quyền cấp phép khai thác mỏ sét mới tại xã Đông Lĩnh, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

- Thiết bị đưa vào hoạt động sau nhiều năm đã đến thời kỳ phải sửa chữa, thay thế. Trong năm dừng nhiều lần do hỏng thiết bị (Đặc biệt là lọc bụi tĩnh điện), hệ thống máy nghiền xi măng cần phải căn chỉnh lại... vv

- Thị trường tiêu thụ xi măng nội địa nói chung trong cả nước có sự cạnh tranh quyết liệt bởi cung vượt cầu và sự cạnh tranh của các loại xi măng khác trên địa bàn truyền thống của Công ty cả về chất lượng, giá cả và dịch vụ.

- Giá thành nguyên, nhiên vật liệu đầu vào tăng cao đặc biệt là giá Than, điện thạch cao, bao bì... đều tăng từ 12 – 25%.

- Việc tuyển dụng lao động mới khó khăn, đặc biệt là lao động có tay nghề. Công ty đã tuyển truyền, tuyển dụng lao động mới nhưng không đạt yêu cầu.

## **II. Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:**

### ***1. Kết quả tiếp thu công nghệ:***

Trong năm 2020 đã đạt được những thành quả đáng khích lệ trong việc học tập, tiếp thu từ đơn vị bạn và đúc rút kinh nghiệm trong sản xuất thực tiễn, đã nâng cao được chất lượng clinker và đang dần từng bước tiếp tục cải thiện giảm tiêu hao than, điện đưa về định mức và dưới định mức....

### ***2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:***

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh cả yếu tố khách quan và chủ quan song năm 2020 CBCN- LĐ trong Công ty rất cố gắng và đạt được kết quả với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện năm 2019	KH được giao năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ hoàn thành (%)	
						TH năm 2020 so với năm 2019	TH KH năm 2020 được giao

			(1)	(2)	(4)	(4)/(1)	(4)/(2)
1	SX clinker	Tấn	186.751	220.000	202.260	108,30	91,94
2	SX xi măng các loại	Tấn	236.805,5	280.000	297.299	125,55	106,18
3	Tiêu thụ xi măng	Tấn	245.037	280.000	298.698	121,90	106,68
4	SX đá các loại	m <sup>3</sup>	248.001	260.000	244.659	98,65	94,10
5	Doanh thu	Tỷ.đ	223,005	259,93	264,227	118,5	101,99
6	Thu nhập bình quân người lao động	Tr.đ/ng/th	7,445	8,159	8,5	114,17	104,18
7	Nộp bảo hiểm	Tỷ.đ	3,414		3,200	93,73	
8	Nộp thuế các loại	Tỷ.đ	4,539		4,730	104,21	
9	Kết quả SXKD lãi (lỗ)	Tỷ.đ	(64,748)	(34,73)	(32,665)	50,45	94,05

**\* Một số kết quả nổi bật trong SXKD:**

- Tuy vẫn còn khó khăn về thiết bị sản xuất, vận chuyển, khai thác đá. Bằng sự quyết tâm và sự nỗ lực của cán bộ công nhân viên Chi nhánh khai thác nguyên vật liệu đã khai thác và sản xuất đủ đá để phục vụ sản xuất xi măng.

- Những tháng cuối năm đã có những tiến bộ về mặt công nghệ và chế độ vận hành lò nung đặc biệt là việc giữ vật liệu chịu lửa và nâng cao chất lượng clinker;

- Đúc rút được kinh nghiệm trong quá trình vận hành nhà máy. Tự sửa chữa, thay thế một số thiết bị lớn quan trọng trong dây chuyền.

**\* Một số tồn tại, hạn chế trong SXKD:**

- Sản lượng tiêu thụ xi măng tại một số vùng thị trường truyền thống bị sụt giảm. Việc chú trọng tới các vùng thị trường tiềm năng và mở thêm thị trường mới còn nhiều hạn chế.

- Công tác dự báo, kiểm tra, bảo dưỡng, nắm bắt tình hình và dự phòng thiết bị thay thế chưa đạt yêu cầu, còn bị động trong sản xuất, nhất là sau thời gian dừng lò khi chạy lại, thiết bị bị hỏng phải dừng lò để xử lý, gây ra những lãng phí không đáng có, vấn đề này lặp đi lặp lại nhiều lần trong thực tế, chưa khắc phục được; Tuy chất lượng clinker đã được nâng cao nhưng vẫn còn những tồn tại và hạn chế trong quá trình vận hành lò như: lò nung vẫn còn tình trạng bám dính, tiêu hao than đối lúc tăng cao bất thường....

- Việc phối hợp giữa các Phòng ban, đơn vị trong công tác kiểm tra, giám sát chất lượng nguyên, nhiên liệu trước khi đưa vào sản xuất chưa được chặt chẽ. Dẫn

đến bị động trong việc điều chỉnh công nghệ khi gặp sự cố (các kho, bãi còn để lẫn lộn nguyên liệu có chất lượng khác nhau...)

*\* Nguyên nhân của tồn tại hạn chế:*

*Khách quan:*

- Thị trường tiêu thụ xi măng vẫn có sự cạnh tranh quyết liệt bởi cung vượt cầu và cạnh tranh sản phẩm với các nhà máy khác trong khu vực.

- Việc khai thác nguyên liệu khắp nhiều khó khăn như: Mỏ sét trữ lượng sử dụng được thì đã hết, trữ lượng còn lại có chất lượng không đồng đều...

*Chủ quan:*

- Chưa nhanh nhạy nắm bắt diễn biến thị trường để chớp thời cơ. Các thông tin còn chậm và thiếu chuẩn xác. Đội ngũ cán bộ làm thị trường yếu, thiếu. Chưa chủ động trong vấn đề tìm kiếm thị trường mới.

- Sự phối hợp giữa các cán bộ, các đơn vị thiếu gắn bó, không nhịp nhàng hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành chưa cao. Chưa tập trung khai thác hết công suất thiết bị do năng lực chuyên môn của cán bộ còn hạn chế.

- Đội ngũ cán bộ kỹ thuật còn yếu trong việc tiếp cận các kiến thức mới để xử lý các sự cố, các vướng mắc trong công nghệ và vận hành lò nung Cliker, đặc biệt khi có biến động về nguyên liệu

- Công tác dự báo, nắm bắt tình hình và chuẩn bị các thiết bị dự phòng thay thế chưa đạt yêu cầu, dẫn đến bị động trong sản xuất.

### **3. Kết quả của việc sửa chữa lớn và đầu tư XD CB:**

Kết quả đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh: 6,760 tỷ đồng.

Trong đó:

- Xây dựng nội bộ như đường bê tông, sửa chữa nhà điều hành phân xưởng thành phẩm.... 1,23 tỷ đồng;

- Sửa chữa lò nung: 4,57 tỷ đồng

- Đầu tư lắp đặt hệ thống băng tải xuất thẳng: 0,96 tỷ đồng

### **III. Kết quả hoạt động khác:**

- *Đảng bộ Công ty:* Được công nhận Đảng bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- *Công đoàn cơ sở:* Được công nhận vững mạnh.

- *Đoàn thanh niên cơ sở:* Đạt vững mạnh

- *Hội cựu chiến binh:* Đạt vững mạnh.

- *Lực lượng tự vệ Công ty:* Xếp loại tiên tiến.

### **IV. Đánh giá chung:**

#### **1. Ưu điểm:**

Mặc dù trong điều kiện rất khó khăn nhưng tập thể cán bộ, Đảng viên và công nhân lao động đã phát huy được truyền thống đoàn kết, tinh thần vượt khó, biết chia sẻ khó khăn cùng Công ty.

Lãnh đạo Công ty đã có những định hướng đúng đắn, sáng suốt, kịp thời, bình tĩnh tháo gỡ khó khăn, đặc biệt là tinh thần quyết liệt trong công tác chỉ đạo, tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm với mục tiêu cao cả là vì sự tồn tại và phát triển của Công ty và trách nhiệm với người lao động. Đặc biệt, có nhiều cán bộ và công nhân lao động đã làm việc hết mình, không quản ngày, đêm, khó khăn....

## **2. Nhược điểm:**

Một số cán bộ chưa chủ động trong công việc mình phải làm, chưa tích cực trong công tác, chưa nghiêm túc thực hiện các ý kiến chỉ đạo của TGD, mặc dù đã được triển khai cụ thể.

Sự phối kết hợp giữa các cán bộ, giữa các đơn vị còn lỏng lẻo, hiệu quả công việc thấp, trách nhiệm không rõ ràng trong quá trình phân công.

Công tác đối chiếu, thu hồi công nợ hiệu quả thấp.

Công tác kiểm tra, giám sát chưa đạt yêu cầu nhất là việc kiểm tra, giám sát quá trình bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị...

## **B. DỰ BÁO TÌNH HÌNH VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021:**

### **I. Dự báo tình hình:**

#### **+ Thuận lợi:**

Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm tạo điều kiện giúp đỡ của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, các sở ban ngành trong tỉnh và các cấp chính quyền địa phương.

Sản phẩm của Công ty, ngày càng có uy tín cao trên thị trường và tiếp tục được sử dụng rộng rãi trong các chương trình kinh tế của tỉnh, nhất là chương trình Giao thông nông thôn và Nông thôn mới.

Các đại lý nhà phân phối cấp I đang củng cố và tăng dần năng lực, các mối quan hệ và sự tạo điều kiện của các cơ quan ban ngành để triển khai ký kết HĐKT đã và đang thực hiện tốt.

Công ty có những định hướng đúng đắn, kịp thời, phù hợp, không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo, áp dụng các biện pháp quản lý tối ưu hơn để SXKD đạt hiệu quả cao, từng bước tháo gỡ khó khăn và đưa Công ty phát triển đi lên.

#### **+ Khó Khăn:**

Thị trường tiêu thụ sản phẩm vẫn có sự cạnh tranh quyết liệt của các loại sản phẩm cùng loại trên thị trường bởi cung vượt cầu.

Việc vay vốn là không có vì Công ty không còn tài sản bảo đảm để thế chấp với các ngân hàng. Áp lực trả nợ quá hạn đối với các ngân hàng, nhà thầu, nhà cung ứng là rất lớn.

Trữ lượng mỏ đất sét, silic đã hết, khối lượng còn lại chất lượng không đảm bảo.

### **II. Kế hoạch năm 2021:**

### **1. Mục tiêu SXKD:**

- Duy trì hoạt động ổn định của Nhà máy, sản xuất clinker đạt 245.000 tấn, sản xuất xi măng các loại đạt 315.000 tấn;
- Đảm bảo ổn định và tăng thu nhập cho CBCVN Công ty trên cơ sở tăng năng suất lao động;
- Tìm mọi biện pháp tiết giảm chi phí sản xuất, kinh doanh.
- Đảm bảo an toàn tuyệt đối về con người, thiết bị trong sản xuất và bảo toàn vốn trong SXKD.

### **2. Kế hoạch SXKD:**

- Doanh thu đạt: 268,805 tỷ đồng
- Sản xuất clinker đạt 245.000 tấn
- Sản xuất và tiêu thụ xi măng đạt: 315.000 tấn
- Sản xuất đá làm các loại: 275.000 m<sup>3</sup>
- Nộp bảo hiểm xã hội cho 100% người lao động
- Thu nhập bình quân người lao động đạt trên 8,5 triệu đồng/người/tháng.
- Kết quả SXKD: Dự kiến lỗ: -13,083 tỷ đồng.

### **3. Kế hoạch XD CB:**

Năm 2021 Công ty dự kiến thực hiện đầu tư vào lĩnh vực sửa chữa lớn và XD CB với tổng số tiền là 36,3 tỷ đồng, trong đó:

- Đầu tư, cải tạo năng suất máy nghiền xi măng, máy đóng bao và hệ thống xuất xi măng xi măng bao, trạm nghiền đá... : 15,0 tỷ đồng
- Đền bù, hỗ trợ tái định cư 08 hộ dân gần khu vực sản xuất: 7,5 tỷ đồng
- Xây dựng các công trình khu tái định cư là: 2,4 tỷ đồng
- Hoàn thiện việc cấp phép khai thác mỏ đất sét Núi kình thuộc địa bàn xã Đông Lĩnh: 2,50 tỷ đồng
- Sửa chữa hệ thống lò nung bao gồm gạch chịu nhiệt; bê tông chịu nhiệt; ... : 4,5 tỷ đồng.
- Lắp đặt hệ thống quan trắc môi trường tự động: 3,0 tỷ đồng
- Xây dựng các công trình nội bộ: 1,4 tỷ đồng

*(Kế hoạch XD CB được bố trí các hạng mục thực sự cần thiết căn cứ vào nguồn tài chính thu xếp được).*

### **4. Về lĩnh vực khác:**

Đảng bộ Công ty phấn đấu đạt hoàn thành suất sắc nhiệm vụ, Công đoàn cơ sở, Đoàn Thanh niên cơ sở, Hội cựu chiến binh cơ sở phấn đấu đạt vững mạnh. Lực lượng tự vệ phấn đấu đạt đơn vị tiên tiến.

### **III. Các giải pháp để tổ chức thực hiện:**

**1. Giải pháp về tài chính:** Bảo toàn vốn cho Công ty và cổ đông, tiếp tục tích cực tiếp cận với các Ngân hàng thực hiện xong phương án khắc phục và xử lý nợ xấu và huy động vốn hợp pháp từ mọi nguồn lực để duy trì ổn định SXKD.

**2. Giải pháp về sản xuất:**

- Đầu tư thêm, cải tạo một số hạng mục thiết bị như: Lắp đặt máy đóng bao 08 vôi công suất từ 100 -140 tấn/giờ cùng hệ thống băng tải xuất thẳng xi măng bao, Máy cán ép lắp trước máy nghiền xi măng công suất từ 100 – 150 tấn/giờ để đưa năng suất máy nghiền xi măng lên từ 80 – 100 tấn/giờ; lắp trạm nghiền đá; sửa chữa lọc bụi tĩnh điện....

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường tổ chức tham quan học tập, đúc rút kinh nghiệm từ các đơn vị bạn cùng ngành. Khuyến khích việc áp dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất và biện pháp quản lý mới tối ưu hơn. Bằng mọi biện pháp để đưa các định mức tiêu hao nguyên, nhiên, vật liệu và điện năng về giới hạn tối thiểu, nhất là điện và than, nâng cao và duy trì ổn định chất lượng clinker, xi măng.

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối về con người, thiết bị trong sản xuất.

**3. Giải pháp tiêu thụ:**

- Thường xuyên kết hợp với các nhà phân phối nắm bắt thông tin thị trường. Giữ vững thị trường truyền thống, đồng thời mở rộng phát triển thị trường đưa sản phẩm vào một số thị trường tiềm năng chưa được khai thác, mở rộng thị trường ngoài tỉnh, tiêu thụ xi măng bột;

- Tiếp cận các Huyện, thành thị trong tỉnh để ký kết các Hợp đồng cung ứng xi măng GTNT và nông thôn mới và các công trình được triển khai bằng nguồn ngân sách địa phương; thường xuyên đôn đốc đối chiếu và thu hồi công nợ các cá nhân và tập thể;

- Thường xuyên đánh giá năng lực nhà phân phối cấp I về việc thực hiện các cam kết trong hợp đồng, lựa chọn số lượng nhà phân phối cấp I hợp lý để tránh độc quyền và có tính cạnh tranh cao trong công tác tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

**4. Giải pháp về nguồn lực:**

- Tập trung xây dựng và sớm thực hiện các chính sách thu hút lao động có trình độ kỹ thuật cao, bổ sung vào các vị trí còn thiếu và yếu tại Công ty.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực (đào tạo mới, đào tạo lại...), khai thác hết tiềm năng của toàn thể cán bộ, công nhân lao động. Thất chặt kỷ cương, rà soát, đánh giá lại chất lượng lao động, năng lực cán bộ

để bố trí hợp lý, nghiêm túc xử lý các tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, đề sảy ra thiếu sót.

**5. Công tác đoàn thể:** Các tổ chức đoàn thể bám sát vào nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ và nhiệm vụ SXKD của Công ty để thực hiện, tăng cường hơn nữa công tác giáo dục chính trị tư tưởng tới công nhân lao động, đoàn kết cùng Công ty ổn định sản xuất, vượt qua khó khăn để phát triển đi lên.

Trên đây là Báo cáo hoạt động SXKD năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021. Kính mong được các Quý cổ đông thảo luận, tham gia đóng góp ý kiến xây dựng đề nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thực hiện./.

**CÔNG TY CP XI MĂNG PHÚ THỌ**



**Trần Tuấn Đạt**